

PHÉP DỪNG GUỐC

Khi Phật an trú trong vườn Am-bạt-la của đồng tử Kỳ Cựu nơi thành Vương xá, Ngài giảng Kinh Sa Môn Quả cho vua A-xà-thế nghe suốt đêm. Khi ấy, Ưu-ba-nan-đà ngồi nghe lâu mệt mỗi bèn trở về phòng nghỉ, đến cuối đêm thức dậy, mang guốc mà đi, vì tiếng guốc kêu lóc cóc khiến voi ngựa nghe được kinh hoảng kêu lên. Vua A-xà-thế nghe vậy hoảng sợ liền trở về thành. Các Tỳ-kheo đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền bảo gọi Ưu-ba-nan-đà đến. Khi thầy đến rồi, Phật liền hỏi:

- Ông có việc đó thật không?
- Có thật như vậy, bạch Thế Tôn!
- Từ nay về sau, Ta không cho phép mang guốc.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Vương xá, lúc ấy, có một Tỳ-kheo đang ngồi thiền trong hang đá Thiên Đế Thích, rồi một Tỳ-kheo khác mang guốc đi kinh hành ở trước hang, khiến cho Tỳ-kheo ngồi thiền nghe tiếng guốc tâm không định được. Các Tỳ-kheo đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Thế rồi, Phật dạy:

- Từ nay về sau, Ta không cho phép mang các loại guốc như: guốc vàng, guốc bạc, guốc ngọc, guốc răng, guốc gỗ, guốc da, guốc đuôi ngựa, guốc gai, guốc Khâm-bà-la, guốc có gù, guốc cỏ cứng, guốc vỏ cây; tất cả các loại guốc tương tự như thế đều không cho phép dùng. Nếu ai xỏ chân vào guốc thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu muốn rửa chân nên sắp ngang guốc ra rồi giẫm lên trên thì không phạm tội. Khi Tỳ-kheo mang guốc da thì phải lót ở dưới một lớp đế. Nếu ai không lót ở dưới một lớp đế thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm hối. Nếu ai mang guốc mà không có đế thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Đó gọi là phép dùng guốc.

PHÉP TẮM RỬA

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nhóm sáu Tỳ-kheo đi đến sông A-chi-la để tắm, họ dùng đá cọ để kỳ lưng, bị người đời chê trách:

- Vì sao Sa-môn Thích tử dùng đá cọ kỳ lưng giống như vương gia, bọn lực sĩ thi đấu? Đây là hạng người bại hoại, nào có đạo hạnh gì!

Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Rồi Thế Tôn dạy:

- Từ nay về sau, Ta không cho phép dùng đá cọ để kỳ lưng. Loại đá cọ này hoặc dùng đá, dùng gạch, dùng gỗ để làm; các loại tương tự như thế đều không được dùng để kỳ lưng. Nếu trong nước có cây trụ cũng không được đến cào lưng. Lúc tắm nên nhờ một người khác kỳ cọ. Khi kỳ không được giơ cả hai tay lên một lúc, mà nên dùng một tay che,

rồi tuần tự kỳ cọ. Không được đứng tắm như người thế tục mà nên ngồi tắm, đồng thời theo thứ lớp rửa bàn tay đến cánh tay. Nếu thân thể có cáu bẩn, không được cầm cứ để kỳ mà nên mở bàn tay ra kỳ. Nếu ai dùng đá cọ để kỳ cọ tắm thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Đó gọi là phép tắm rửa.

PHÉP DỪNG MẠT HƯƠNG

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, Nan-đà, Ưu-ba-nan-đà đem theo các loại mặt hương đến đầu sông A-chi-la để tắm. Lúc ấy, có đệ tử của ngoại đạo thấy thế, suy nghĩ: “Bọn chúng ta hãy cùng nhau đến quấy nhiễu Ưu-bà-tắc đệ tử của Sa-môn”. Nghĩ thế rồi liền đi tới đó, hỏi như sau:

- Thầy của ai ít muốn, biết đủ?

Ưu-bà-tắc nói:

- Thầy của tôi ít muốn, biết đủ.

- Thầy của tôi ít muốn, biết đủ.

- Thầy của người không hổ, không thẹn, uống rượu như lừ. Thầy của tôi mới là ít muốn, biết đủ, có hổ thẹn.

- Tôi muốn đánh cá với ông năm trăm đồng tiền cũ đấy.

- Được thôi.

Thế rồi, họ cùng nhau bàn bạc nên dùng thứ gì để thí nghiệm, và đã nhất trí dùng mặt hương để thí nghiệm, nhưng nên đến thầy của ai trước thì đệ tử ngoại đạo nói:

- Hãy đến chỗ thầy tôi trước!

Đoạn, ông sai người đến dặn trước thầy mình:

- Khi con đem mặt hương đến, thầy hãy hiện tướng ít muốn, biết đủ, cẩn thận đừng nhận.

Thế rồi, trong chốc lát họ bèn mang mặt hương đến thưa:

- Mong các thầy thương xót nhận lấy mặt hương này!

- Tôi là người xuất gia chẳng phải vương giả, đại thần, dùng loại mặt hương này để làm gì?

Vì vị ấy không nhận, họ bèn mang đến Tinh xá Kỳ-hoàn, thưa như sau:

- Xin các thầy thương xót chúng tôi nhận lấy mặt hương này!

Do Ưu-bà-tắc chất phác không nói trước nên các Tỳ-kheo bèn đánh kiền chùy, tập hợp Tăng định chia mặt hương. Những người không đến thì có đệ tử nhận phần thế, nói:

- Đưa phần Hòa thượng, A-xà-lê tôi cho tôi.

Họ lớn tiếng tranh nhau đòi như vậy om sòm. Đệ tử của ngoại đạo thấy thế vỗ tay cười lớn:

- Tôi hơn ông rồi! Hôm nay tôi đã thắng cuộc.

Khi ấy, Ưu-bà-tắc xấu hổ không nói nên lời, liền đi đến chỗ Phật, cúi đầu đánh lễ dưới chân, rồi đứng hầu một bên, trình bày lại đầy đủ sự việc trên với Phật.

- Bạch Thế Tôn! Con không tiếc tiền, nhưng ngoại đạo thắng cuộc, nên con hổ thẹn.

Phật liền thuyết pháp dạy bảo điều lợi ích khiến tâm ông hoan hỷ, cúi đầu đánh lễ chân Phật rồi từ giả. Bấy giờ, Thế Tôn liền đi đến chỗ có đông Tỳ-kheo, trải tọa cụ ngồi, thuật lại đầy đủ sự việc trên cho các Tỳ-kheo. Đoạn, Phật dạy:

- Nay các Tỳ-kheo! Từ nay Ta không cho phép dùng mạt hương.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Vương xá, vì năm việc lợi ích nên Đức Như Lai cứ năm hôm đi tuần hành qua phòng các Tỳ-kheo một lần, thấy Tỳ-kheo bị bệnh ghẻ nhọt, tuy biết nhưng Phật vẫn hỏi:

- Nay Tỳ-kheo! Thân thể ông có điều hòa, an lạc không?

- Bạch Thế Tôn! Con bị bệnh ghẻ nhọt, nếu có mạt hương dùng tắm rửa thì sẽ lành bệnh, nhưng Thế Tôn chế giới không cho dùng mạt hương, nên con phải chịu khổ sở.

- Từ nay Ta cho phép Tỳ-kheo bị bệnh được dùng mạt hương. Mạt hương gồm các loại: mạt Thi, mạt Mã-nhĩ, mạt bảy màu, mạt Chiên-đàn, mạt Câu-đa, mạt Am-bạt-la, mạt Diêm-phù-thi-lợi, mạt A-thuần, mạt Già-tỷ-la, đại loại các thứ như thế đều không được dùng. Nhưng nếu Tỳ-kheo bị bệnh ghẻ nhọt, cần mạt hương thoa, rửa cho lành bệnh thì được dùng không có tội. Đồng thời cho phép dùng mạt hương Ca-la mạt Ma-sa, mạt Ma-sấu-la, mạt Sa-để, bùn đất.

Đó gọi là phép dùng mạt hương.
